

HST-P 系列

浸入式温度传感器

霍尼韦尔 HST-P 系列浸入式温度传感器主要用于中央空调水系统和区域供热水系统的液体温度测量。配备不同长度的探针与套管,适用于不同管径;支持多种控制信号输出,兼容多种自动控制系统。



技术参数

标准电阻	NTC 10K	10 K Ω 在 25 °C 时
	NTC 20K	20 K Ω 在 25 °C 时
	PT 1000	1 K Ω 在 0 °C 时
温度测量精度	NTC 10K	0.3 K* 在 25 °C 时
	NTC 20K	0.3 K* 在 25 °C 时
	PT 1000	0.2 K* 在 0 °C 时
	0 V 至 10 V	0.2 K* 在 0 °C 时 (温度元器件为 PT 1000)
	4 mA 至 20 mA	0.2 K* 在 0 °C 时 (温度元器件为 PT 1000)
敏感度	NTC 10K	$\geq 420 \Omega$ 在 25 °C 时, 非线性
	NTC 20K	$\geq 912 \Omega$ 在 25 °C 时, 非线性
	PT 1000	$\geq 3.9 \Omega / ^\circ\text{C}$
温度测量范围		-40 °C 至 150 °C
工作环境		-40 °C 至 70 °C, 0 % 至 95 % RH (非冷凝)
响应时间		≤ 35 秒
供电	0 V 至 10 V	直流 15 V 至 35 V 或交流 24 V $\pm 20\%$
	4 mA 至 20 mA	直流 18.5 V 至 35 V (RL = 500 Ω) 或直流 8.5 V 至 35 V (RL = 0 Ω)
防护等级		IP 65
接线规格		0.8 mm ² 至 1.5 mm ²
储存温度		-30 °C 至 70 °C
套管安装螺纹规格		G $\frac{1}{2}$ - 14
材料	外壳	聚碳酸酯塑料 PC (防火等级: UL94-V0, 接线头 UL94-V2)
	探针和套管	不锈钢 304

* 此处 K 为温度标准单位, 用于表述温度精度时, 1 K 温度变化等同于 1 °C 温度变化。

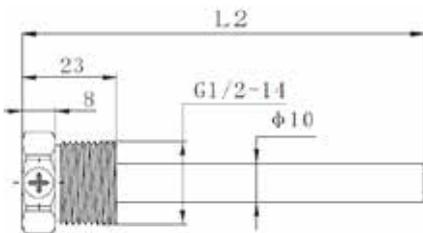
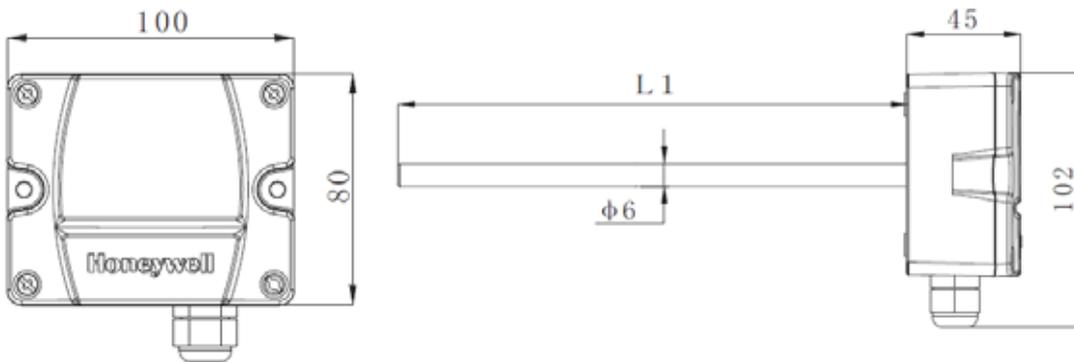
订购信息

型号	输出信号	探针长度 (mm)
HST-PA2	NTC 10 K	65
HST-PA4	NTC 10 K	102
HST-PA6	NTC 10 K	152
HST-PA9	NTC 10 K	300
HST-PB2	NTC 20 K	65
HST-PB4	NTC 20 K	102
HST-PB6	NTC 20 K	152
HST-PB9	NTC 20 K	300
HST-PP2	PT 1000	65
HST-PP4	PT 1000	102
HST-PP6	PT 1000	152
HST-PP9	PT 1000	300
HST-PM2	4 mA 至 20 mA	65
HST-PM4	4 mA 至 20 mA	102
HST-PM6	4 mA 至 20 mA	152
HST-PM9	4 mA 至 20 mA	300
HST-PV2	0 V 至 10 V	65
HST-PV4	0 V 至 10 V	102
HST-PV6	0 V 至 10 V	152
HST-PV9	0 V 至 10 V	300

说明：传感器订购信息包含传感器本体和套管。

配件：套管安装螺母 HST-PS

尺寸示意图 (mm)



探针长度 (mm)	L1 (mm)	套管型号	套管长度 L2 (mm)
65	65	HST-P102	65
102	102	HST-P104	102
152	152	HST-P106	152
300	300	HST-P109	300